

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 374/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 16/TTr-SNN ngày 24/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi

bỏ lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể:

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*chi tiết tại phụ lục I*).

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính có liên quan (*chi tiết tại phụ lục II*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/02/2023.

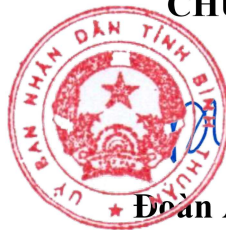
Bãi bỏ nội dung tại số thứ tự 5, 6 điểm 1 mục II Phần A (danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh); số thứ tự 1 điểm 1 mục I Phần B (danh mục thủ tục hành chính cấp huyện) được công bố tại Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Sở TT&TT (p/h cập nhật các phần mềm);
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.Hữu

CHỦ TỊCH



Đoàn Anh Dũng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG;
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Kèm theo Quyết định số 422 /QĐ-UBND ngày 08 /3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. Thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI			
Lĩnh vực lâm nghiệp (01 TTHC)								
01	1.011470	Phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10 ngày	Một phần	Có	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Không	Điều 6 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

II. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI				
Lĩnh vực lâm nghiệp (02 TTHC)									
1	1.000045	Xác nhận bảng kê lâm sản	- 02 ngày làm việc trường hợp không phải xác minh; - 04 ngày làm việc trường hợp phải xác minh; - 08 ngày làm việc trường hợp phải xác minh nhiều nội dung phức tạp.	Toàn trình	Có	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Không	Điều 5 Thông tư số 26/2022/TT-BNN- PTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Mức độ DVC được phê duyệt tại Quyết định số 1283/QĐ- UBND ngày 24/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyet danh mục DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện tích hợp, cung cấp Công dịch

									<i>vụ công quốc gia năm 2021</i>
2	1.000047	Phê duyệt khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	10 ngày	Một phần	Có	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Không	Điều 7 Thông tư số 26/2022/TT-BNN-PTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. Thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI			
I	Lĩnh vực lâm nghiệp (01 TTHC)							
1	1.011470	Phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	10 ngày	Một phần	Có	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp huyện. - Cơ quan thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp huyện, UBND cấp huyện.	Không	Điều 6 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Ghi chú: Đối với các địa phương không có Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì phòng chuyên môn được giao tham mưu giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế đối với thành phố Phan Thiết và thị xã Lagi,...) có trách nhiệm tham mưu theo đúng quy định.

II. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
Lĩnh vực lâm nghiệp (01 TTHC)				
1	1.000037	Xác nhận bảng kê lâm sản	Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản	Thủ tục hành chính được Bãi bỏ tại Quyết định số 374/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Kèm theo Quyết định số 422 /QĐ-UBND ngày 08 /3/2023 của Chủ tịch UBND
tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. Thủ tục hành chính mới ban hành

1. Phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Mã số TTHC:1.011470)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Phòng Tổ chức - Hành chính, Chi cục Kiểm lâm.	0.5 ngày
Bước 3	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn (Phòng Sử dụng và Phát triển rừng).	0.5 ngày
Bước 4	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng	Tham mưu, phê duyệt phương án.	06 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Xem xét, trình lãnh đạo Sở.	0.5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt.	1.5 ngày
Bước 7	Văn phòng Sở	Chuyển quyết định phê duyệt phương án cho Chi cục Kiểm lâm.	0.5 ngày
Bước 8	Phòng Tổ chức - Hành chính, Chi cục Kiểm lâm	Tiếp nhận kết quả và chuyển cho Trung tâm HCC tỉnh.	0.5 ngày

Bước 9	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			10 ngày

II. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

1. Xác nhận bằng kê lâm sản (Mã số TTHC: 1.000045)

** Trường hợp không phải xác minh (02 ngày làm việc)*

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh tiếp nhận hồ sơ và lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm.	0.25 ngày
Bước 3	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ phòng chuyên môn (Phòng Thanh tra pháp chế).	0.25 ngày
Bước 4	Phòng Thanh tra pháp chế	Tham mưu xác nhận bằng kê lâm sản.	01 ngày
Bước 5	Chi cục trưởng	Xem xét, ký duyệt.	0.25 ngày
Bước 6	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tiếp nhận kết quả và chuyển cho Trung tâm HCC tỉnh.	0.25 ngày
Bước 7	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			02 ngày làm việc

*** Trường hợp phải xác minh (04 ngày làm việc)**

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh tiếp nhận hồ sơ và lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm.	0.25 ngày
Bước 3	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ phòng chuyên môn (Phòng Thanh tra pháp chế).	0.25 ngày
Bước 4	Phòng Thanh tra pháp chế	Tổ chức xác minh, tham mưu xác nhận bảng kê lâm sản.	03 ngày
Bước 5	Chi cục trưởng	Xem xét, ký duyệt.	0.25 ngày
Bước 6	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tiếp nhận kết quả và chuyển cho Trung tâm HCC tỉnh.	0.25 ngày
Bước 7	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			04 ngày làm việc

*** Trường hợp phải xác minh nhiều nội dung phức tạp (08 ngày làm việc)**

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh tiếp nhận hồ sơ và lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	

		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm.	0.25 ngày
Bước 3	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ phòng chuyên môn (Phòng Thanh tra pháp chế).	0.25 ngày
Bước 4	Phòng Thanh tra pháp chế	Tổ chức kiểm tra, xác minh, tham mưu xác nhận bảng kê lâm sản.	07 ngày
Bước 5	Chi cục trưởng	Xem xét, ký duyệt.	0.25 ngày
Bước 6	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tiếp nhận kết quả và chuyển cho Trung tâm HCC tỉnh.	0.25 ngày
Bước 7	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			08 ngày làm việc

2. Phê duyệt khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên (Mã số TTHC: 1.000047)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh tiếp nhận hồ sơ và lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm.	0.5 ngày

Bước 3	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Thanh tra pháp chế.	0.5 ngày
Bước 4	Phòng Thanh tra pháp chế	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phê duyệt phương án trình lãnh đạo Chi cục.	8 ngày
Bước 5	Chi cục trưởng	Xem xét, ký duyệt.	0.5 ngày
Bước 6	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tiếp nhận kết quả và chuyển cho Trung tâm HCC tỉnh.	0.5 ngày
Bước 7	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			10 ngày

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. Thủ tục hành chính mới ban hành

1. Phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện (Mã số TTHC: 1.011470)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	Công chức bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý.	0.5 ngày
Bước 3	Chuyên viên phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm định hồ sơ, phê duyệt phương án.	07 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Thẩm tra hồ sơ và trình lãnh đạo UBND huyện ký duyệt.	01 ngày

Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Xem xét, ký duyệt.	01 ngày
Bước 6	Văn phòng HĐND&UBND cấp huyện	Chuyển quyết định phê duyệt phương án cho công chức bộ phận một cửa UBND cấp huyện.	0.5 ngày
Bước 7	Công chức bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			10 ngày